**BÀI 59: PHÉP CHIA (Tiếp theo) (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Nhận biết được phép chia: Biết quan hệ giữa phép nhân và phép chia.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tivi (Máy chiếu); Bộ thẻ ghi phép tính nhân, chia.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ của GV | HĐ của HS |
| 1. Hoạt động 1: Ôn tập và khởi động- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” - Thực hiện các thao tác: + Quan sát tranh, đọc các thẻ phép tính+Cùng nhau kiểm tra kết quả phép tính( có thể dùng đồ dùng trực quan hỗ trợ).+ Nhận xét thành phần và kết quả các phép tính trên thẻ( ba phép tính này đều được lập từ các số 4; 3; 12)-GV giới thiệu bài và ghi tên bài2.Hoạt dộng 2: Khám phá hình thành kiến thức mới:- GV giới thiệu- GV lấy thêm Ví dụ để minh họa- GV chốt kiến thức: *Vậy từ một phép nhân, ta có thể viết được hai phép chia tương ứng:*3.Hoạt động 3: Thực hành, luyện tập:Bài 1: Cho phép nhân, nêu hai phép chia thích hợp (*Thẻ 7: Đọc thành tiếng, Thẻ 14: Suy nghĩ- trao đổi nhóm đôi, chia sẻ.)*- GV gọi HS đọc đề bài bài 1 và phân tích đề bài: Cho 1 phép nhân, yêu cầu nêu 2 phép chia thích hợp.- Yêu cầu HS thực hành theo cặp trong thời gian 2p.- Yêu cầu HS đứng tại chỗ nêu kết quả đã thảo luận- Yêu cầu HS nhận xét.- GV chữa bài và nhận xét: *Từ một phép nhân, ta có thể viết được hai phép chia tương ứng.* Bài 2: Số? *(Thẻ 7: Đọc thành tiếng, Thẻ 14: Suy nghĩ- trao đổi nhóm đôi, chia sẻ.)*- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu từ phép nhân đó nêu hai phép chia tương ứng. 2 x 5 = ? 2 x 10 = ? 5 x 8 = ?10 : 2 = ? 20 : 2 = ? 40 : 5 = ?10 : 5 = ? 20 : 10 =? 40 : 8 = ?- GV cho HS chữa bài, nhận xét.\*GV nhận xét đánh giá giờ học:- GV hỏi HS: Qua bài này, các em biết thêm được điều gì? Liên hệ về nhà: Hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia hôm sau sẽ chia sẻ với các bạn.-- GV nhận xét đánh giá giờ học. | + Chơi TC “ Truyền điện” ôn lại: Bảng nhân 2, bảng nhân 5.+ Thực hiện các thao tác sau:- Quan sát tranh, đọc các thẻ phép tính-Cùng nhau kiểm tra kết quả phép tính.- Nhận xét thành phần và kết quả các phép tính trên thẻ( ba phép tính này đều được lập từ các số 4; 3; 12HS ghi đầu bài vào vở.- HS đọc lại, chỉ và nói cho bạn nghe nội dung trong khung kiến thức SGK- HS thực hiện theo cặp: Tự nêu một phép nhân đã học rồi đố bạn viết thành hai phép chia tương ứng.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc đề bài- HS thực hành theo cặp:. HS đọc phép nhân và nêu hai phép chia tương ứng- HS chia sẻ với bạn về cách quan sát, cách suy nghĩ để khi nhìn vào một phép nhân có thể viết được hai phép chia tương ứng.- HS nêu kết quả đã thảo luận nhóm- HS có thể nêu thêm các phép tinh nhân khác đã học đố bạn nêu hai phép chia tương ứng.- HS chữa bài và lắng nghe-HS đọc yêu cầu làm bài vào SGK- Chia sẻ bài với bạn.- HS lắng nghe và trả lời. |

\*Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có ):……………………………………………